

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **117/2020/HS-ST**  
Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Th

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đắc Liệt – Giáo viên nghỉ hưu  
2. Ông Vũ Xuân Miện – Cán bộ hưu trí.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên toà:*** Bà Trịnh Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/QĐXX-ST ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bùi Hồng L**, sinh ngày 09-8-2002 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân L, sinh năm 1962 và bà Trần Thị T, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện trú tại: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt).

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

Ông Bùi Xuân L, sinh năm 1962 và bà Trần Thị T, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

*Người bào chữa:* Bà Hồ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

*Bị hại:*

Ông Vũ Trọng L, sinh năm 1950 (đã chết trong vụ án)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị N (vợ bị hại)
2. Chị Vũ Ngọc Phương U. (con đã thành niên của bị hại)
3. Chị Vũ Trọng Uyên V. (con đã thành niên của bị hại)
4. Anh Vũ Trọng Anh T (con đã thành niên của bị hại)

Cùng địa chỉ: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.  
(Anh Tuấn, chị U có mặt; bà N, chị Vy vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bùi Xuân L, sinh năm 1962. (có mặt)

Địa chỉ: Đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu.

2. Ông Lưu Văn Th. (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23-11-2018, Bùi Hồng L đón xe buýt để đi học nhưng không đón được, L quay về nhà thấy ông Bùi Xuân L (cha của L) đang ngủ nên L tự lấy xe mô tô BS 72K2-3854 để tiếp tục đi học, L điều khiển xe mô tô đi trên Đường B, Phường M, thành phố V, theo hướng từ cầu R về E. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng này, khi L điều khiển xe đến gần khu vực số nhà E, Đường B, Phường M, thành phố V, L quan sát thấy ông Vũ Trọng L (sinh năm 1950; HKTT: Đường B, Phường M, thành phố V) đang đứng tại dải phân cách cứng phân chia Đường B làm hai chiều xe lưu thông. Sau đó, ông L đang từ vị trí đứng đi qua Đường B hướng từ trái qua phải theo chiều xe mô tô 72K2-3854. Khi thấy ông L qua đến vạch kẻ đường dứt quãng phân chia các làn xe lưu thông, L điều khiển xe chuyển sang làn đường sát với dải phân cách giữa đường. Lúc này, có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter màu đỏ (không rõ biển kiểm soát) vượt lên phía bên phải của L thì ông L bất ngờ lùi lại phía sau để tránh xe mô tô màu đỏ, ngay lúc đó L điều khiển xe mô tô đi đến va chạm với ông L làm cả hai ngã xuống đường. Sau vụ va chạm cả hai đều bất tỉnh. Hậu quả ông L tử vong tại bệnh viện B.

Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường trong điều kiện thời tiết đêm tối, có hệ thống ánh sáng đèn đường. Hiện trường bị xáo trộn phần do công tác cấp cứu người bị nạn, xác định:

Đường B là đường bê tông trải nhựa bằng phẳng, ở giữa đường có dải phân cách cứng bằng sắt phân chia mặt đường thành 02 chiều xe chạy riêng biệt. Ở mỗi chiều đường có 02 vạch sơn trắng phân chia các làn xe chạy.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là khu vực trước nhà số Đường B, Phường M, thành phố V, đường có độ rộng một chiều xe chạy là 07m10.

Điểm mốc: trụ điện trước nhà 902, nằm trên vỉa hè bên phải của Đường B theo hướng đi từ cầu R về E làm điểm mốc cố định.

Mép đường chuẩn: Tất cả số đo đều được lấy vào mép đường bên phải của Đường B theo hướng đi từ cầu R về E làm mép đường chuẩn.

Vị trí xe mô tô BS: 72K2-3854 sau tai nạn đổ nghiêng bên trái và nằm sát dải phân cách cứng giữa đường theo chiều từ cầu R về E, đầu xe quay về hướng E, đuôi xe quay về hướng cầu R, trục giữa bánh xe trước và sau của xe mô tô cách mép đường lần lượt là 06m30 và 06m30

Vị trí vết máu sau tai nạn: hiện trường để lại 01 vũng máu kích thước 0m20 x 0m10 cách mép đường là 06m90, cách vị trí trục gác chân trước bên phải xe mô tô BS 72K2-3854 là 01m

Vị trí vết cày: Hiện trường để lại vết dài ma sát trầy xước trên mặt đường, chạy dài đứt quãng đến vị trí xe mô tô BS 72K2-3854 đổ ngã, đầu vết cày cách mép đường là 06m.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường và các dấu vết để lại xác định: khu vực điểm va chạm cách mép đường 05m80, cách vị trí đầu vết cày trên đường của xe mô tô BS 72K2-3854 là 01m20, cách vị trí trục gác chân trước bên phải của xe là 09m20, cách vị trí trụ điện trước nhà 902 Đường B là 07m50.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi 434/PC09-Đ4 ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B – V kết luận đối với ông Vũ Trọng L: Dấu hiệu chính qua giám định: Chảy- tụ máu dưới da đầu vùng Thái dương- Chẩm-Đỉnh phải, kích thước 15cmx12cm. Tụ máu trong cơ Thái dương phải. Nứt sọ Đỉnh- Thái dương phải, dài 6cm. Tụ - chảy máu dưới màng cứng não bán cầu não trái, dày đặc ở thùy Trán – Đỉnh trước trái. Não phù. Chảy máu trong các khe não hai bán cầu đại não.

Nguyên nhân chết: Ông L chết do chấn thương sọ não: Nứt sọ, tụ-chảy máu não, phù não. Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo chiều từ phải qua trái, chệch từ sau ra trước.

Kết luận khác: Trong máu tử thi ông L không tìm thấy còn Ethanol và ma túy.

NgU nhân xảy ra tai nạn là do: L điều khiển xe mô tô biển số 72K2-3854 khi chưa đủ tuổi theo quy định, điều khiển xe khi thấy người đi bộ qua đường không giảm tốc độ mà chuyển hướng sang làn đường ô tô lưu thông nên va chạm với ông L vi phạm Khoản 1 Điều 58 và Khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ; ông L khi đi qua đường từ trái qua phải theo chiều xe mô tô nhưng không đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nên dẫn đến việc va chạm với xe mô tô biển số 72K2-3854 do L điều khiển. Ông L vi phạm Khoản 4 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình L đã bồi thường cho gia đình ông L, gia đình ông L không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại đối với L.

Xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 72K2-3854, số máy DMD 1000024197, số khung LCG014DM-016697 của ông Bùi Xuân L là cha của L để đi học, ông L không biết và không đồng ý cho L lấy chiếc xe trên đi nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với ông L, cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho ông L. Ông L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 117/CT-VKSVT ngày 10/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Bùi Xuân L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Hồng L từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mong Hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi hỗn hợp, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Hơn nữa, hiện bị cáo còn đang là học sinh. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hình phạt đối với bị cáo là 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học và thể hiện được tính nhân đạo của Pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện để tiếp tục được đi học.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### [1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

#### [2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng hơn 19 giờ 45 phút ngày 23-11-2018, tại trước nhà số E Đường B, Phường M, thành phố V. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 72K2-3854 khi không có giấy phép lái xe theo quy định, do không chú ý quan sát nên đã va chạm với ông Vũ Trọng L đang đi bộ qua đường từ trái qua phải theo chiều xe mô tô lưu thông. Hậu quả ông L tử vong.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi hỗn hợp: Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72K2-3854 khi thấy người đi bộ qua đường không giảm tốc độ mà chệch hướng sang làn đường ô tô lưu thông và điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định vi phạm Khoản 4 Điều 11, Khoản 9 Điều 8 và Khoản 1 Điều

58 Luật Giao thông đường bộ. Ông Vũ Trọng L khi qua đường từ trái qua phải theo chiều xe mô tô nhưng không đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ vì phạm Khoản 4 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ.

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

[3.1] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, tuy là lỗi vô ý nhưng đã gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, là một trong những tác nhân tạo lên một môi trường giao thông bất ổn, ảnh hưởng xấu đến chủ trương của nhà nước trong quá trình lập lại trật tự giao thông, văn minh đô thị, tạo tâm lý bất an, lo sợ cho người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xem xét tuyên mức hình phạt bảo đảm răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.2] Tình tiết tăng nặng tách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; Gia đình bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo; ngU nhân xảy ra tai nạn là do lỗi hỗn hợp, bị hại cũng có một phần lỗi; bố bị cáo là người có công với đất nước. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời khi phạm tội bị cáo hơn 16 tuổi là người chưa thành niên phạm tội nên xét xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt và áp dụng chính sách xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm.

Xét, bị cáo còn đang độ tuổi chưa thành niên, là học sinh, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên hình phạt nhưng không cần cách ly cũng bảo đảm răn đe giáo dục đối với bị cáo đồng thời để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của Pháp luật mà chấp hành cải tạo tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng), gia đình bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Hồng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

**Xử phạt:** Bị cáo Bùi Hồng L **15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND Phường M, thành phố V phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Án phí Hình sự sơ thẩm:** bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

**3. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. V;
- Công an tp. V;
- Chi cục THADS tp. V;
- UBND P.M, tp. V;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Thanh**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Tám   Đặng Song Hoàn**

**Lê Thị Th**



